

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH  
 QUY ĐỊNH THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG VÀ DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN MUA SẮM, SỬA CHỮA, CẢI TẠO, NÂNG CẤP TÀI SẢN,  
 TRANG THIẾT BỊ VÀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THUÊ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

STT	Nội dung	Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND	Quy định tại dự thảo Quyết định	Thuyết minh cơ sở đề xuất	Ghi chú
1	Phạm vi điều chỉnh	Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thuê hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.	Quy định thẩm quyền <b>quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí</b> thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.	Điều chỉnh theo quy định tại Nghị định số 104/2026/NĐ-CP: - Tại khoản 3 Điều 17 quy định về lập dự toán kinh phí nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị: “UBND cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương” - Tại khoản 1 Điều 27 quy định về lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ: “Việc lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ được thực hiện theo quy định tại Điều 17, Nghị định này”	
2	Đối tượng áp dụng	1. Các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội, bao gồm: cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội; các đơn vị sự nghiệp công lập.  2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ.	1. Các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội, bao gồm: cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; các cơ quan nhà nước, <b>Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội)</b> ; các đơn vị sự nghiệp công lập.  2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ.	Cơ bản kế thừa quy định tại Nghị quyết 13/2025/NQ-HĐND. Điều chỉnh đối tượng áp dụng theo quy định tại Điều 2, Nghị định 104/2026/NĐ-CP	

STT	Nội dung	Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND	Quy định tại dự thảo Quyết định	Thuyết minh cơ sở đề xuất	Ghi chú
3	Quy định thẩm quyền	1. Đối với nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách Thành phố giao thực hiện tự chủ của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập: Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của cơ quan, đơn vị mình.	1. Đối với nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách Thành phố giao thực hiện tự chủ của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập: Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách <b>quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí</b> thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của cơ quan, đơn vị mình.	Kế thừa quy định tại Nghị quyết 13/2025/NQ-HĐND, chỉnh sửa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 17 và khoản 1 Điều 27, Nghị định số 104/2026/NĐ-CP Phù hợp với các quy định hiện hành về thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	
		2. Đối với nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách Thành phố không giao thực hiện chế độ tự chủ a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán thực mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc, trực thuộc cơ quan, đơn vị mình.	2. Đối với nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách Thành phố không giao thực hiện chế độ tự chủ: a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố <b>quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí</b> thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc, trực thuộc cơ quan, đơn vị mình.	Kế thừa quy định tại Nghị quyết 13/2025/NQ-HĐND, chỉnh sửa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 17 và khoản 1 Điều 27, Nghị định số 104/2026/NĐ-CP	
		b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý của cấp xã.	b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã <b>quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí</b> thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý của cấp xã.	Kế thừa quy định tại Nghị quyết 13/2025/NQ-HĐND, chỉnh sửa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 17 và khoản 1 Điều 27, Nghị định số 104/2026/NĐ-CP	

STT	Nội dung	Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND	Quy định tại dự thảo Quyết định	Thuyết minh cơ sở đề xuất	Ghi chú
		<p>c) Trường hợp phát sinh các nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị, thuê hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của cấp huyện cần thực hiện trong thời gian đơn vị hành chính cấp huyện chưa kết thúc hoạt động để khắc phục ngay hoặc để xử lý kịp thời hậu quả gây ra do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ, sự cố, thảm họa hoặc sự kiện bất khả kháng khác, chưa được tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tại thời điểm xây dựng dự toán của năm 2025: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện.</p>	<p>Đề nghị bỏ nội dung này</p>	<p>Do UBND cấp huyện đã kết thúc hoạt động từ 1/7/2025</p>	
		<p>3. Sau khi được Hội đồng nhân dân phân bổ, Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, trường hợp dự toán chi thường xuyên được phân bổ để thực hiện nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ cho các cơ quan, đơn vị khác với dự toán kinh phí thực hiện từ ngân sách Nhà nước đã được phê duyệt tại quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ, cấp có thẩm quyền quy định tại Điều này có trách nhiệm rà soát, ban hành Quyết định phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ và dự toán kinh phí đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi dự toán được giao.</p>	<p>3. Sau khi được Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, trường hợp dự toán chi thường xuyên được phân bổ để thực hiện nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa, dịch vụ cho các cơ quan, đơn vị khác với dự toán kinh phí thực hiện từ ngân sách Nhà nước đã được phê duyệt tại <b>quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí</b> thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ, cấp có thẩm quyền quy định tại Điều này có trách nhiệm rà soát, ban hành <b>Quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương nhiệm vụ và dự kiến kinh phí đảm bảo kinh phí</b> thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi dự toán được giao.</p>	<p>Kế thừa quy định tại Nghị quyết 13/2025/NQ-HĐND, chỉnh sửa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 17, điểm b khoản 1 Điều 18 và khoản 1, 2 Điều 27, Nghị định số 104/2026/NĐ-CP</p>	

STT	Nội dung	Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND	Quy định tại dự thảo Quyết định	Thuyết minh cơ sở đề xuất	Ghi chú
4	Tổ chức thực hiện	<p>1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này.</p> <p>2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.</p> <p>3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố Hà Nội tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.</p>	Đề nghị bỏ nội dung này		
5	Điều khoản thi hành	<p>1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.</p> <p>2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội quy định về thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi thường xuyên ngân sách Thành phố để thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.</p> <p>3. Quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết này hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.</p>	<p>1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.</p> <p>2. Giám đốc, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực I; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này</p>	Do Nghị định số 104/2026/NĐ-CP thay thế Nghị định số 98/2025/NĐ-CP do vậy cần quy định hiệu lực của Quyết định kể từ ngày ký để đảm bảo quy định pháp lý để triển khai ngay các hoạt động mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị và thuê hàng hóa dịch vụ của các cơ quan, đơn vị	